

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 28-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước
2. Ông Phan Văn Tạo

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 30-01-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 28-02-2019 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Sa Ph** (có tên gọi khác là **Ngô Sa P, M**), sinh năm 1984; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: Số 498/13 đường T, Khóm 2, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông Ngô H và bà Giang Thị S (chết); Có vợ và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 04-6-2018, bị Trưởng Công an Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00973/QĐ-XPVPHC với số tiền là 750.000 đồng về hành vi gây mất an ninh trật tự, đến lần phạm tội này của bị cáo chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Về nhân thân: bị cáo có 02 lần tiền án, lần thứ nhất vào ngày 27-4-2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương

tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2012/HSST, lần thứ hai vào ngày 26-5-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù về tội “hủy hoại tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2016/HSST, đến lần phạm tội này của bị cáo đã được xóa án tích; Bị bắt, tạm giam từ ngày 13-9-2018 cho đến nay. (có mặt)

2. **Sơn P**, sinh năm 1994; Nơi sinh: huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con Sơn T và bà Thạch Thị H; Có vợ tên Trần Thị Hồng Đ; Tiền án: 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 13-11-2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 131/2012/HSPT, lần thứ hai vào ngày 20-5-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2016/HSST đến ngày 25-4-2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, lần phạm tội này của bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 13-9-2018 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1. Ông **Lưu Khải H**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 81/30 đường N, Khóm 3, Phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

2. Ông **Mạch Hồng T**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Số 83/11 đường X, Khóm 3, Phường 1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố S; Địa chỉ: Số 01 đường H, Phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Ông **Lê quyết L**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số 198 đường L, Khóm 1, Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Theo Giấy ủy quyền số 01/GUQ ngày 09-8-2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông **Huỳnh T**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Số 672/3 L, Khóm 4, Phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 06-8-2018, La L, Ong Huỳnh T và Ngô Sa Ph và Sơn P đi đến quán nhậu "V" ở đường H, Khóm 2, Phường 5, thành phố S nhậu, thì Ph và P đồng ý. Do Ph và nhóm của Lưu Khải H và Mạch Hồng T có mâu thuẫn với nhau từ trước và Ph thường thấy nhóm của H và Hồng T thường ra vào khu vực quán nhậu "V" nên trước khi đi Ph kêu P lấy mang theo 04 cây dao tự chế (mã tấu) để có khi gặp nhóm của H và Hồng T có đánh nhau thì có dao để sử dụng, thì P đồng ý. Khi đi Huỳnh T điều khiển xe mô tô biển số 83P2- 698.12 chở P mang theo giỏ đựng dao, Ph điều khiển xe mô tô Wave Alpha biển số 83P2- 001.59, còn L điều khiển xe mô tô Nouvo (không rõ biển số). Khi vào đến quán nhậu "V" tất cả ngồi nhậu được khoảng 01 giờ, thì Ph nói có công việc nên đi về trước, Ph lấy xe mô tô biển số 83P2- 001.59 điều khiển ra đường H, khi ra khỏi quán được khoảng 200 mét, thì gặp Hồng T chở H chạy đến, H và Hồng T xuống xe chặn đường dùng dao rượt chém Ph, nên Ph bỏ xe chạy vào một quán gần đó trốn đồng thời lấy điện thoại di động số 0947110083 gọi vào số điện thoại di động 0868090053 của P nói là bị nhóm H và Hồng T chặn đường chém thì P nói sẽ ra liền, P nói với cả nhóm là Ph bị nhóm của H và Hồng T chém, nên kêu L chở chạy ra chỗ Ph, khi gặp Ph, P lấy 02 cây dao từ giỏ đựng đã mang theo ra để trên yên xe của L, còn 02 cây dao còn lại P đưa lại cho Ph, L chở P chạy ra hướng đường H, rồi qua khu vực chợ B nhằm để tìm nhóm H và Hồng T để chém nhưng không gặp. Còn Huỳnh T chạy xe từ trong quán nhậu "V" đến gặp Ph, do xe của Ph bị mất chìa khóa nên T kè đẩy xe Ph đi đến trước nhà nghỉ "M" trên đường H. Lúc này, Hồng T chạy xe Nouvo biển số 83S4 - 6247 chở H từ hướng chợ đêm vào đến trước Nhà nghỉ Số 07 đường H, thì Hồng T nhìn thấy Ph và Huỳnh T, nên Hồng T dừng xe lại cho H xuống xe cầm mã tấu chém Ph, nhưng bị Ph dùng dao chém một dao trúng vào tay phải gây thương tích, trong lúc H và Ph chém nhau, thì L và P chạy xe đến nên Hồng T và H cầm dao bỏ chạy ra hướng chợ đêm thì bị P và Ph rượt đuổi, Lúc này, Hồng T bị P cầm dao chém trúng một dao vào vai phải gây thương tích. Hồng T và H bỏ chạy vào trụ sở Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố S để trốn, thì bị Ph và P rượt đuổi vào Ủy ban nhân dân Phường 6, đến Phòng Tài chính - Kế toán thấy Hồng T và H đang ở trong phòng đã khóa cửa, không vào được nên P dùng dao chém nhiều cái vào cửa làm bể 02 tấm kính cửa phòng. Lúc này, cán bộ, nhân viên của Ủy ban nhân dân phường 6 đang họp trên lầu nghe tiếng động, chạy xuống thì Ph và P bỏ chạy ra bên ngoài cho Huỳnh T chở đi, trên đường đi thì P và Ph ném dao bỏ. Sau khi gây thương tích cho Hồng T và H xong, P và Ph bỏ trốn, đến ngày 04-9-2018 thì P ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đến ngày 13-9-2018 thì Ph bị bắt. Còn Mạch Hồng T và Lưu

Khải H sau khi bị Ph và P gây thương tích thì được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng cấp cứu điều trị. Sau đó, T và H đến Bệnh viện Quân Y 121 để điều trị vết thương, T chỉ băng bó vết thương rồi về, còn H thì nằm viện đến ngày 10-8-2018 thì được xuất viện.

Tại Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 165/TgT-PY ngày 29-8-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng đã kết luận đối với đối tượng được giám định là Lưu Khải H, sinh năm 1992 như sau: Tổn thương vùng cẳng tay phải đã được phẫu thuật; Sẹo ngang 1/3 giữa mặt ngoài cẳng tay phải, kích thước 7,5 x 0,3cm, chức năng duỗi chung các ngón II, III, IV, V và duỗi cổ tay trụ bị hạn chế; Gãy rạn 1/3 giữa 02 xương cẳng tay phải. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12-6-2014 của Bộ Y tế hiện tại là 24%. Tổn thương do vật sắc gây nên. Tổn thương gây ảnh hưởng chức năng cẳng tay và bàn tay phải.

Tại Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 170/TgT-PY ngày 31-8-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng đã kết luận đối với đối tượng được giám định là Mạch Hồng T, sinh năm 1987 như sau: Sẹo hình thẳng, phần mềm, rách da nông vùng bả vai phải, kích thước 05cm x 0,2cm. Đầu ngoài được khâu 03 mũi có kích thước 0,2cm x 0,3cm; Sẹo hình thẳng, phần mềm, rách da nông vùng mu bàn tay phải, xuôi trên đốt bàn I, kích thước 0,8cm x 0,1cm. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12-6-2014 của Bộ Y tế hiện tại là 03%. Tổn thương do vật sắc gây nên. Tổn thương không gây ảnh hưởng chức năng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 113/KL.ĐGTS ngày 13-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 02 tấm kính trong suốt, loại kính 03 ly, mỗi tấm có kích thước 30cm x 42cm, hư hỏng hoàn toàn, với số tiền là 02 x 22.680 đồng = 45.360 đồng.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS.TPST ngày 28-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Sơn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d, đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Ngô Sa Ph về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Ngô Sa Ph và Sơn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Sa Ph, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng điểm d, đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sơn P, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Mạch Hồng T không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đề cập xử lý.

Nguyên đơn dân sự đã được bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép quai kẹp màu nâu có chữ Levis; 01 giỏ xách đen; 02 dao tự chế có cán và lưỡi bằng kim loại mỗi cây dài 01 mét; 01 nón bảo hiểm màu đen trên nón có chữ nón son.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen số sim 0888155553; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen model 1208 có số sim 0868090053.

Trả lại cho bị cáo Ngô Sa Ph: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám màn hình bị nứt có số sim 01218056681; 01 xe mô tô biển số 83P2-001.59 nhãn hiệu Wave anpha màu trắng đen bạc số khung 217DY206915, số máy 12E5207058.

Trả lại cho Ông Huỳnh T: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh model 1208 có sim số 01678283982; 01 nón bảo hiểm xám, lưỡi chai màu đen trên nón có chữ nón son.

Đối với số tiền Việt Nam là 1.700.000 đồng là của bị cáo Ph nhưng do bị cáo đồng ý tự nguyện dùng số tiền này để bồi thường cho người bị hại H nên cần giao số tiền này để bồi thường cho người bị hại H.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Lưu Khải H vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của ông H tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình Điều tra

thì ông H thừa nhận thương tích của ông H là do các bị cáo dùng dao chém và không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Về hình phạt yêu cầu xử phạt các bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Mạch Hồng T vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của ông T tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình Điều tra thì ông T thừa nhận thương tích của ông T là do các bị cáo dùng dao chém và không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Về hình phạt yêu cầu xử phạt các bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là ông Lê Quyết L vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của ông L tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình Điều tra thì ông L thừa nhận đã được bị cáo P bồi thường thiệt hại xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng tội. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo P thừa nhận đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền là 270.000 đồng và bị cáo Ph đồng ý tự nguyện giao nộp số tiền 1.700.000 đồng để bồi thường cho người bị hại H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người bị hại ông Lưu Khải H, ông Mạch Hồng T; người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là ông Lê Quyết L và người làm chứng là Ông Huỳnh T. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về tình tiết của vụ án, việc vắng mặt cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và đây cũng là phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Sơn P và Ngô Sa Ph đã khai nhận:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06-8-2018, La L và Ong Huỳnh T rủ các bị cáo Ph và P đi đến quán V ở đường H, Khóm 2, Phường 5, thành phố S để nhậu thì các bị cáo đồng ý, khi đi bị cáo Ph kêu P mang theo 04 cây dao để phòng thân thì bị cáo P đồng ý. Sau đó, Huỳnh T điều khiển xe mô tô biển số 83P2- 698.12 chở bị cáo P mang theo giỏ đệm đựng 04 cây dao tự chế, bị cáo Ph điều khiển xe mô tô Wave Alpha biển số 83P2- 001.59 còn L điều khiển xe mô tô Nouvo không có biển số đi đến quán V. Sau khi nhậu được khoảng một tiếng, bị cáo Ph nói có công việc nên lấy xe đi về trước, khi bị cáo Ph chạy ra đường H khoảng 200m thì gặp Mạch Hồng T chở Lưu Khải H chạy đến xuống xe chặn đường dùng dao rượt chém Phôi nên bị cáo Ph bỏ xe chạy vào một quán cà phê gần đó lấy điện thoại di động gọi vào cho P nói là bị nhóm của H chặn đường chém thì P nói sẽ ra liền. Khi chạy ra đến chỗ của Ph, bị cáo P mới lấy 02 cây dao từ giỏ đệm ra để trên yên xe của L rồi chạy ra hướng đường H qua khu vực chợ B tìm nhóm của H và Hồng T để chém nhưng không gặp. Còn bị cáo Ph do xe bị mất chìa khóa nên nhờ Ong Huỳnh T đẩy xe đến trước nhà nghỉ M đường H thì thấy Mạch Hồng T và H chạy xe đến, H mới xuống xe cầm dao chém Ph nhưng bị Ph dùng dao chém một dao trúng vào tay phải, lúc này L và P chạy đến nên Hồng T và H cầm dao bỏ chạy thì bị P chém một dao trúng vào tay và vai phải của Hồng T. Khi Hồng T và H bỏ chạy vào phòng làm việc của Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố S để trốn thì các bị cáo rượt đến, do phòng khóa cửa không vào được nên bị cáo P dùng dao chém vào cửa làm bể 02 tấm kiếng cửa phòng rồi cả hai bỏ trốn.

[4] Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với các bị cáo Sơn P và Ngô Sa Ph đã cùng thống nhất dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng vào bả vai, bàn tay và cẳng tay phải của những người bị hại gây thương tích, qua giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại Lưu Khải H là 24% và người bị hại Mạch Hồng T là 03%. Ngoài ra, đối với bị cáo P vào ngày 20-5-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2016/HSST có tình tiết tăng nặng là tái phạm, đến ngày 25-4-2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét

xử kết luận bị cáo Sơn P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d, đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Ngô Sa Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Mặc dù các bị cáo đã cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể cho từng bị cáo nên không thuộc trường đồng phạm có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Vai trò cụ thể của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Ngô Sa Ph là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo là khởi xướng, rủ rê bị cáo Phú cùng thực hiện hành vi phạm tội. Chính bị cáo đã kêu bị cáo P chuẩn bị 04 cây dao để làm công cụ phạm tội và trực tiếp dùng dao chém trúng vào cẳng tay phải của người bị hại H gây thương tích là 24%. Nên cần xử phạt bị cáo nghiêm thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại H số tiền là 1.700.000 đồng. Bị cáo là người dân tộc Khmer. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, nguyên nhân xảy ra vụ việc cũng có một phần lỗi của các bị hại vì đã chặn xe rồi dùng dao rượt chém các bị cáo và bị cáo cũng được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo Ph.

Đối với bị cáo Sơn P là một đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực. Chính bị cáo là người đã chuẩn bị 04 cây dao tự chế dùng làm công cụ phạm tội và trực tiếp dùng dao chém trúng vào vai phải, bàn tay phải của bị hại Mạch Hồng T gây thương tích là 03%. Nên cần xử phạt bị cáo nghiêm thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền là 270.000 đồng. Bị cáo là người dân tộc Khmer. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, nguyên nhân xảy ra vụ việc cũng có một phần lỗi của các bị hại vì đã chặn xe rồi dùng dao rượt chém các bị cáo và bị cáo cũng được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo Phú.

[6] Đối với Ông Huỳnh T mặc dù có đi chung với các bị cáo nhưng không tham gia gây thương tích cho người bị hại nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với La L hiện nay đã bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan Điều tra chưa làm việc được. Đề nghị cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Mạch Hồng T không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nguyên đơn dân sự đã được bị cáo Sơn P bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với người bị hại Lưu Khải H mặc dù không yêu cầu các bị cáo bồi thường nhưng do bị cáo Ph đồng ý tự nguyện giao số tiền 1.700.000 đồng để bồi thường cho người bị hại H nên Hội đồng xét xử giao số tiền 1.700.000 đồng theo Phiếu Nhập kho số NK00032 ngày 30-01-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cho người bị hại H.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đôi dép; 01 giỏ xách đệm; 02 dao tự chế; 01 nón bảo hiểm màu đen là của các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen số sim 0888155553; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen model 1208 có số sim 0868090053 là của các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 có số sim 01218056681; 01 xe mô tô biển số 83P2-001.59 là của bị cáo Ph không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Ph.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh model 1208 có sim số 01678283982; 01 nón bảo hiểm xám là của Ong Huỳnh T không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Ong Huỳnh T.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo Ph ở mức khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Riêng bị cáo P Hội đồng xét xử cần điều chỉnh xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị thì mới phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Sa Ph (Ngô Sa P, M).

- Căn cứ điểm d, đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sơn P.

- Căn cứ vào điểm a, c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Sa Ph (Ngô Sa P, M) và Sơn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1. Xử phạt bị cáo Ngô Sa Ph (Ngô Sa P, M) 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13-9-2018.

2. Xử phạt bị cáo Sơn P 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13-9-2018.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại ông Mạch Hồng T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Nguyên đơn dân sự Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố S đã được bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Giao số tiền Việt Nam là 1.700.000 đồng theo Phiếu Nhập kho số NK00032 ngày 30-01-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cho người bị hại ông Lưu Khải H.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép quai kẹp màu nâu có chữ Levis; 01 giỏ xách đen; 02 dao tự chế có cán và lưỡi bằng kim loại mỗi cây dài 01 mét; 01 nón bảo hiểm màu đen trên nón có chữ nón sơn.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen số sim 0888155553; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen model 1208 có số sim 0868090053.

Trả lại cho bị cáo Ngô Sa Ph (Ngô Sa P, M): 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám màn hình bị nứt có số sim 01218056681; 01 xe mô tô biển số 83P2-001.59 nhãn hiệu Wave anpha màu trắng đen bạc số khung 217DY206915, số máy 12E5207058.

Trả lại cho Ông Huỳnh T: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh model 1208 có sim số 01678283982; 01 nón bảo hiểm xám, lưỡi chai màu đen trên nón có chữ nón sơn.

5. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

Lâm Tấn Vinh